

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới
phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị
trong giai đoạn mới**

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW) và Kế hoạch số 12-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 12-KH/TW), Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 28-NQ/TW; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết trên địa bàn tỉnh. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị của tỉnh.

1.2. Xác định nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, giải pháp cụ thể, thiết thực phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém; xây dựng phương pháp công tác, hoàn thiện quy chế làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn, gắn với phân cấp, ủy quyền hiệu quả; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ Trung ương đến cơ sở.

2. Yêu cầu

2.1. Triển khai thực hiện toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết số 28-NQ/TW đề ra, gắn với thực hiện đồng bộ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XXII của Đảng bộ tỉnh; các

chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

2.2. Cụ thể hóa thành chương trình hoặc kế hoạch để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung của Nghị quyết số 28-NQ/TW; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 28-NQ/TW VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 12-KH/TW và Kế hoạch này ở các cấp, các ngành; chỉ đạo các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền nội dung và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW (*hoàn thành trong quý II/2023*).

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; bí thư các đảng đoàn, ban cán sự đảng; bí thư các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện trong phạm vi phụ trách, gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương (*hoàn thành trong quý II/2023*).

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XXII của Đảng bộ tỉnh, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan; kịp thời khắc phục hạn chế trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận của Nhân dân trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành văn bản của Đảng; phát huy trí tuệ của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong việc tham gia vào các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo có liên quan. Đổi mới, từng bước hoàn thiện các văn bản về công tác tổ chức cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên truyền, vận động.

3. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp; đẩy mạnh việc học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến thực chất, lan tỏa tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

4. Tiếp tục đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, kịp thời của cấp ủy, tổ chức đảng. Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị, gắn với xây dựng, áp dụng các tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả, chất lượng tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến; giảm các hội nghị, cuộc họp không cần thiết. Tập trung đổi mới công tác thông tin, báo cáo trong Đảng đảm bảo nhanh, chính xác, kịp thời, chất lượng.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảng đoàn HĐND tỉnh

1.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Thường trực HĐND, các ban của HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; chỉ đạo hoàn thiện tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn; thể chế kịp thời, đầy đủ chủ trương, nghị quyết của Đảng, bảo đảm đồng bộ giữa chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính quyền các cấp.

1.2. Đổi mới nội dung và hình thức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp để HĐND thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND các cấp, nhất là đại biểu chuyên trách. Tập trung công tác chuẩn bị và giới thiệu nhân sự đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, lãnh đạo HĐND, các ban của HĐND, nhất là nhân sự lãnh đạo cấp ủy giới thiệu bầu giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND.

1.3. Lãnh đạo HĐND tỉnh kịp thời thực hiện chức năng quyết định, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định pháp luật, sát với tình hình thực tiễn địa phương và đảm bảo khả năng cân đối nguồn lực tổ chức thực hiện.

1.4. Tăng cường, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề, chất vấn, giải trình; giám sát thực hiện các nghị quyết, trả lời ý kiến của cử tri, tiếp nhận và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các ban của HĐND các cấp. Trong đó, tập trung giám sát việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng biên chế đảm

bảo đúng lộ trình tinh giản biên chế; bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo đúng đề án vị trí việc làm được phê duyệt; giám sát của HĐND các cấp đối với hoạt động của bộ máy chính quyền, cơ quan tư pháp... Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các văn bản cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội, HĐND tỉnh bầu hoặc phê chuẩn, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; làm cơ sở quan trọng trong việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ.

1.5. Tăng cường phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trong công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên là người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND; vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên ở những nơi dễ xảy ra sai phạm, có vấn đề nổi cộm, được dư luận quan tâm. Khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp nội dung kiểm tra, giám sát.

1.6. Lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; xem xét, thông qua nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của các địa phương theo đề nghị của UBND tỉnh và giám sát việc thực hiện; rà soát, ban hành chính sách giải quyết chế độ đời sống đối với cán bộ, công chức cấp huyện, cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ việc do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

1.7. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, nhất là những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm, dễ lạm dụng chức vụ, quyền hạn.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh

2.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ. Trong đó, tập trung kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, thái độ phục vụ Nhân dân; đổi mới tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền liêm chính, hành động, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

2.2. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng ban hành các văn bản về công tác tổ chức, cán bộ; các quy định, hướng dẫn đảm bảo đồng bộ, phù hợp với các quy định trong Đảng; rà soát, cụ thể hóa chính sách công vụ (chế độ công vụ) theo quy định của Chính phủ nhằm liên thông cán bộ từ cấp xã đến cấp huyện và cấp tỉnh; đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai dự án chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số, nền kinh tế số hướng tới đạt mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

2.3. Chỉ đạo UBND tỉnh nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện và thực hiện phân cấp, phân quyền khoa học, hợp lý gắn với nâng cao trách nhiệm, bảo đảm nguồn lực, năng lực thực hiện pháp luật cho các địa phương và sự quản lý thống nhất của UBND các cấp, phát huy vai trò chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan chức năng và địa phương.

2.4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác trong thực thi công vụ; việc phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên môn trong thực thi công vụ, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng kết việc triển khai thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài (*hoàn thành trong năm 2024*); Thông báo số 202-TB/TW, ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị về Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng” (*hoàn thành trong năm 2025*).

2.6. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao theo phương châm “trọng dân, gần dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân”.

3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

3.1. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, giải pháp đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo của

đảng đoàn; tiếp tục triển khai, thực hiện các hoạt động của đảng đoàn phù hợp với nguyên tắc hiệp thương dân chủ, tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, giải pháp đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo của đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phù hợp với điều lệ và hoạt động của tổ chức mình.

3.2. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, gắn bó mật thiết với Nhân dân, tập trung vào các hoạt động thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đoàn kết, tích cực thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trong đó, chú trọng việc định hướng chính trị, tư tưởng, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo đúng pháp luật, gắn với công tác dân vận của hệ thống chính trị. Thực hiện tốt vai trò nòng cốt chính trị; đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng các hoạt động, cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, khơi dậy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tham gia phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và vươn lên làm giàu chính đáng. Xây dựng tổ chức vững mạnh toàn diện, phát triển đoàn viên, hội viên; chủ động nắm bắt, tập hợp, phản ánh tình hình, tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân, làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

3.3. Tăng cường triển khai, thực hiện hiệu quả quy định, chỉ thị của Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn tỉnh, nhất là việc triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; tập trung giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; tích cực tham gia trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.4. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm; qua đó, phát hiện những cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có phẩm chất, đạo đức, lối sống tốt, uy tín, năng lực, được tín nhiệm cao để lựa chọn, giới thiệu, bố trí vào chức danh lãnh đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp theo quy định. Chủ động thực hiện hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem

xét đưa ra khỏi quy hoạch, cho từ chức, miễn nhiệm hoặc bố trí công tác khác thấp hơn chức vụ đang đảm nhiệm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

4.1. Tiếp tục tham mưu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tập trung thực hiện có hiệu quả Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy; Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm chính trị cấp huyện (*thực hiện thường xuyên*).

4.2. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện có hiệu quả Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026; Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên*).

4.3. Tiếp tục phối hợp tham mưu thực hiện tốt Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (*thực hiện thường xuyên*).

4.4. Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận... của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng, nhất là Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh

đồn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 07/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW; Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên*).

4.5. Tham mưu thực hiện nghiêm quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị của tỉnh; quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện; cụ thể hóa các quy định của Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh. Tham mưu xây dựng Đề án phát hiện, lựa chọn, bố trí, sắp xếp cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội, cán bộ trẻ vào vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương, phấn đấu đến năm 2025, cơ bản hoàn thành việc bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện không là người địa phương (*thực hiện thường xuyên*).

4.6. Tham mưu sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư¹ (*thực hiện khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương*).

4.7. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh (*thực hiện khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương*). Tiếp tục tham mưu thực hiện đồng bộ, hiệu quả các khâu trong công tác cán bộ, đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý cán bộ, biên chế trong hệ thống chính trị. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đảm bảo về số lượng, có chất lượng, đồng bộ về cơ cấu; trẻ hóa đội ngũ, bảo đảm tính kế thừa và phát triển. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định, quy chế trong công tác cán bộ.

¹ (1) Quy định về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị hoặc văn bản mới (nếu có)); (2) Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; (3) Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; (4) Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương gắn với thực hiện Quy định số 1224-QĐ/TU, ngày 06/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu các cấp; (5) Quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị hoặc văn bản mới (nếu có)); (6) Quy định số 10-QĐ/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; (7) Quy định số 42-QĐ/TW, ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy; (8) Các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng, mối quan hệ công tác của cấp ủy đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị; (9) Quy chế bầu cử trong Đảng...

4.8. Tham mưu kiện toàn, hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở. Đẩy mạnh phát triển các tổ chức đảng, nhất là tổ chức đảng ở khu vực ngoài nhà nước; ở xã, phường, thị trấn; thôn, tổ dân phố; sắp xếp hợp lý các tổ chức đảng ở cơ sở, tổ chức đảng theo ngành dọc; thành lập các tổ chức đảng trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị; làm tốt công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, chất lượng sinh hoạt chi bộ... *(thực hiện theo Kế hoạch số 211-KH/TU, ngày 31/10/2022 của Tỉnh ủy).*

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

5.1. Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quyết định số 158-QĐ/TW, ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị về Quy chế chất vấn trong Đảng *(theo Kế hoạch của Trung ương nếu có).*

5.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra của Nhà nước *(hoàn thành trong năm 2023).*

5.3. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra và cán bộ được quy hoạch ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp để tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định *(hoàn thành trong năm 2023).*

5.4. Chủ động, tích cực trong công tác kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; chú trọng kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ cấp ủy cùng cấp quản lý; khi cần thiết, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới các cấp và đảng viên là cán bộ thuộc diện tổ chức đảng cấp dưới quản lý. Tập trung kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; những vấn đề nổi cộm, bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; những địa bàn, lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, phát hiện có dấu hiệu tham nhũng thì kịp thời chuyển cơ quan điều tra, không chờ kết luận, kết thúc cuộc kiểm tra, giám sát. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ giữa kỷ luật về Đảng với kỷ luật hành chính, đoàn thể *(thực hiện thường xuyên).*

5.5. Nâng cao hiệu lực chỉ đạo, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp trên đối với ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp dưới theo Quy định số 195-QĐ/TW, ngày 18/6/2019 của Ban Bí thư nhằm thúc đẩy và tạo chuyển biến tích cực, toàn diện trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng *(thực hiện thường xuyên).*

5.6. Tham mưu triển khai thực hiện và kịp thời sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 17/12/2021 của Tỉnh ủy khóa XXII về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng giai đoạn 2021 - 2025.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

6.1. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác (*thực hiện thường xuyên*).

6.2. Đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị. Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (*thực hiện thường xuyên*).

6.3. Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy các cấp hoàn thành việc quán triệt các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới đối với các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, cấp xã (*hoàn thành trong tháng 6/2023*).

6.4. Tham mưu chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân nhằm tạo nhận thức đầy đủ, sâu sắc các nội dung chủ yếu của Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 12-KH/TW và Kế hoạch này (*hoàn thành trong tháng 4/2023*). Chỉ đạo các cấp ủy quan tâm, chú trọng phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền, đi đôi với việc đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số (*hoàn thành trong quý II/2023*).

6.5. Tham mưu tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 gắn với thực hiện Kết luận số 489-KL/TU, ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị (*thực hiện theo kế hoạch của Trung ương*).

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy

7.1. Tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên (*theo Kế hoạch của Trung ương*).

7.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tham mưu và tổ chức thực hiện đối với các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến công tác dân vận.

Tham mưu triển khai thực hiện bảo đảm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (*thực hiện thường xuyên*).

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ dân vận các cấp. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng.

7.3. Tham mưu theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận (*thực hiện thường xuyên*).

8. Ban Nội chính Tỉnh ủy

8.1. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan chức năng trong việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Quy định số 32-QĐ/TW, ngày 16/9/2021 của Bộ Chính trị; Thông báo số 12-TB/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về một số nội dung công tác phòng, chống tiêu cực; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật có liên quan; Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

8.2. Tham mưu quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là thực hiện tốt Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia; Kết luận số 15-KL/TW, ngày 30/9/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới; Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo nâng cao chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh trong tình hình mới.

8.3. Tham mưu lãnh đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện đông người, kéo dài, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, không để xảy ra điểm nóng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

8.4. Tham mưu chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp, thực hiện đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, tăng cường lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, nhất là các vụ án tham nhũng, vụ án phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; tăng cường công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo Chỉ thị số 54-CT/TU, ngày 22/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện tốt việc thi hành các bản án hành chính, án dân sự và thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế theo Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư.

8.5. Tham mưu chỉ đạo tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trên lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Đảng về cơ chế kiểm soát quyền lực trên các lĩnh vực liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước đi đôi với nâng cao năng

lực thực thi; xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước các cấp hoạt động trên lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

9. Văn phòng Tỉnh ủy

9.1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

9.2. Tiếp tục tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổng hợp thông tin phục vụ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác văn phòng cấp ủy, công tác tài chính, quản lý tài sản của Đảng cho các tổ chức trực thuộc Tỉnh ủy và văn phòng cấp ủy cấp dưới. Triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng bảo đảm đồng bộ, liên thông trong toàn Đảng bộ tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

9.3. Tham mưu tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng (*thực hiện theo kế hoạch của Trung ương*). Tham mưu việc đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình về ban hành văn bản của Đảng; trong đó, phát hiện những nội dung còn chồng chéo, mâu thuẫn và kịp thời đề xuất hủy bỏ, thu hồi những nội dung văn bản không còn phù hợp (*thực hiện thường xuyên*).

9.4. Chủ trì, tham mưu sơ kết 03 năm thực hiện Quy chế số 04-QC/TU, ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phối hợp giữa Văn phòng Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy trong công tác tham mưu, thẩm định văn bản; xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch công tác và chuẩn bị nội dung các hội nghị, cuộc họp của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy (*thực hiện trong năm 2024*).

9.5. Chủ trì, tham mưu sơ kết 03 năm thực hiện Kế hoạch số 189-KH/TU, ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 (*thực hiện trong năm 2025*).

10. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

10.1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch này bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của

cơ quan, đơn vị, địa phương và bổ sung nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp *(hoàn thành trong năm 2023)*.

10.2. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương, tổ chức đảng trực thuộc. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch này ở các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được phân công phụ trách, theo dõi địa bàn.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; Trường Chính trị tỉnh, Báo Quảng Nam; các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) *(hoàn thành trong quý II/2023)*.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng
và các cơ quan, ban đảng ở Trung ương (báo cáo),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Lê Văn Dũng